

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRẦN THỊ QUẾ

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM
PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU SẢN PHẨM CHÈ TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN**

LUẬN VĂN THẠC SỸ KINH TẾ

Thái Nguyên, năm 2011

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa có ai công bố trong một công trình nghiên cứu nào khác.

Tác giả

Trần Thị Quế

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, em xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tới TS. Đoàn Quang Thiệu, Người đã tận tình hướng dẫn em trong suốt quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn này.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo đã tận tình giảng dạy, hướng dẫn, quan tâm đã tạo điều kiện giúp đỡ em trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Em cũng luôn biết ơn sâu sắc sự quan tâm và tấm lòng của gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, khích lệ và giúp đỡ em trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Thái Nguyên, tháng năm 2011

Tác giả luận văn

Trần Thị Quế

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	1
LỜI CẢM ƠN	2
MỤC LỤC.....	3
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	6
MỞ ĐẦU.....	8
1. Tính cấp thiết của đề tài:	8
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	10
2.1. Mục tiêu chung.....	10
2.2. Mục tiêu cụ thể.....	10
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài	10
3.1. Đối tượng nghiên cứu	10
3.2. Phạm vi nghiên cứu.....	10
4. Đóng góp của luận văn.....	11
5. Bố cục của luận văn	11
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU SẢN PHẨM CHÈ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	12
1.1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU SẢN PHẨM CHÈ.....	12
1.1.1. Cơ sở lý luận về phát triển xuất khẩu sản phẩm chè.....	12
1.1.1.1. Phát triển xuất khẩu	12
1.1.1.2. Vai trò của xuất khẩu sản phẩm, hàng hoá đối với phát triển kinh tế xã hội của mỗi quốc gia.....	13
1.1.1.3. Vai trò của xuất khẩu sản phẩm chè đối với nền kinh tế Việt Nam	20
1.1.1.4. Các hình thức xuất khẩu chủ yếu	22
1.1.1.5. Các nghiệp vụ liên quan đến xuất khẩu	29
1.1.1.6. Cung cầu thị trường chè	42
1.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu chè	45
1.1.2.1. Các nhân tố khách quan	45
1.1.2.2. Các nhân tố chủ quan	47
1.1.3. Nội dung cơ bản của chính sách mặt hàng xuất khẩu	47
1.1.3.1. Quy định về danh mục mặt hàng	47
1.1.3.2. Đánh giá hiện trạng và chính sách mặt hàng xuất khẩu ...	48
1. 2. Tình hình xuất khẩu chè trên thế giới và ở Việt Nam.....	48
1.2. 1. Tình hình xuất khẩu chè trên thế giới	48
1.2.2. Tình hình phát triển xuất khẩu chè ở Việt Nam	52
1.2.3. Tình hình xuất khẩu chè của Việt Nam	55
1.2.4. Những thuận lợi của Việt Nam trong xuất khẩu chè	58

1.2.5. Những khó khăn của Việt Nam trong xuất khẩu chè.....	60
1.2.6. Những bài học kinh nghiệm cho tỉnh Thái Nguyên.....	61
1.3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	61
1.3.1. Các câu hỏi đặt ra mà đề tài cần giải quyết.....	61
1.3.2. Phương pháp nghiên cứu.....	62
1.3.2.1. Lựa chọn điểm nghiên cứu.....	62
1.3.2.2. Phương pháp điều tra thu thập thông tin:.....	62
1.3.2.4. Phương pháp xử lý số liệu	62
1.3.2.5. Phương pháp phân tích, tổng hợp:	63
1.3.3. Hệ thống các chỉ tiêu phân tích:.....	63
1.3.3.1. Phân tích đánh giá kết quả hiệu quả kinh doanh.....	63
1.3.3.2. Phân loại hiệu quả kinh tế.....	65
CHƯƠNG 2	66
THỰC TRẠNG XUẤT KHẨU SẢN PHẨM CHÈ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN	66
2.1. Đặc điểm tỉnh Thái Nguyên	66
2.1.1. Đặc điểm về điều kiện tự nhiên của tỉnh Thái Nguyên	66
2.1.2. Đặc điểm về điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh Thái Nguyên....	72
2.1.3. Đánh giá chung	75
2.2. Thực trạng sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	82
2.2.1. Thực trạng sản xuất chè trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	82
2.2.2. Thực trạng chế biến chè của tỉnh Thái Nguyên	85
2.2.3. Tình hình tiêu thụ chè của tỉnh Thái Nguyên	88
2.3. Thực trạng xuất khẩu sản phẩm chè của tỉnh Thái Nguyên.....	89
2.3.1. Thị trường xuất khẩu chè của tỉnh Thái Nguyên	89
2.3.2. Thực trạng giá cả xuất khẩu chè của tỉnh Thái Nguyên	93
2.3.3. Các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên....	96
2.3.4. Các hình thức xuất khẩu chè	102
2.3.5. Các loại sản phẩm chè xuất khẩu	105
2.3.6. Chất lượng chè xuất khẩu của tỉnh Thái Nguyên.....	106
2.4. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, nguy cơ trong phát triển sản xuất và xuất khẩu sản phẩm chè của tỉnh Thái Nguyên.....	107
2.4.1. Thế mạnh trong xuất khẩu chè của tỉnh Thái Nguyên.....	109
2.4.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến sản xuất và xuất khẩu chè tại Thái Nguyên	110
2.5. Đánh giá chung	112
2.5.1. Những kết quả đạt được trong việc thu mua và xuất khẩu chè của các doanh nghiệp xuất khẩu chè trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	112
2.5.2. Những vấn đề tồn tại và nguyên nhân.....	114
CHƯƠNG 3:	117

GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU SẢN PHẨM CHÈ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN	117
3.1. Quan điểm, phương hướng, mục tiêu phát triển sản xuất, chế biến, xuất khẩu chè trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	117
3.2. Một số giải pháp chủ yếu nhằm phát triển xuất khẩu sản phẩm chè theo hướng phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Thái nguyên.....	121
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	135
1. Kết Luận.....	135
2. Kiến nghị.....	137
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	138
PHỤ LỤC.....	140

DANH MỤC CÁC BẢNG

- Bảng 1.1. Sản lượng chè một số nước trên thế giới
- Bảng 1.2. Mười nước có kim ngạch nhập khẩu lớn nhất năm 2008
- Bảng 1.3. Diễn biến giá chè thế giới
- Bảng 1.4. Diện tích, năng suất, sản lượng chè của Việt Nam giai đoạn 2008 – 2010
- Bảng 1.5. Tình hình xuất khẩu chè của Việt Nam trong 3 năm 2008 – 2010
- Bảng 1.6. Thị trường xuất khẩu chè của Việt Nam trong 3 năm 2008 – 2010
- Bảng 2.1. Diện tích đất tự nhiên của tỉnh Thái Nguyên
- Bảng 2.2. Dân số phân theo giới tính, thành thị và nông thôn
- Bảng 2.3. Lao động đang làm việc phân theo ngành kinh tế
- Bảng 2.4. Cơ cấu kinh tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2008 – 2010
- Bảng 2.5. Một số chỉ tiêu kinh tế xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2008 – 2010
- Bảng 2.6. Tổng diện tích trồng chè phân theo huyện của tỉnh
- Bảng 2.7. Tổng diện tích thu hoạch chè phân theo huyện của tỉnh
- Bảng 2.8. Tổng sản lượng chè búp tươi phân theo huyện của tỉnh
- Bảng 2.9. Các loại hình nhà máy chế biến chè của tỉnh
- Bảng 2.10. Xuất khẩu chè Thái Nguyên sang Pakistan giai đoạn 2005-2010
- Bảng 2.11. Một số thị trường xuất khẩu chè Thái Nguyên giai đoạn 2008 – 2010
- Bảng 2.12. Giá xuất khẩu một số sản phẩm chè tại Thái Nguyên
- Bảng 2.13. Giá chè xanh búp khô xuất khẩu của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
- Bảng 2.14. Các doanh nghiệp xuất khẩu chè trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Bảng 2.15. Doanh thu xuất khẩu của một số công ty chè chính ở tỉnh Thái Nguyên

Bảng 2.16. Xuất khẩu chè các loại của Thái Nguyên trong 3 năm 2008 – 2010

Bảng 2.17. Hình thức và thị trường xuất khẩu của các doanh nghiệp chè Thái Nguyên năm 2010

Bảng 2.18. Các loại sản phẩm chè xuất khẩu của Thái Nguyên

Bảng 3.1. Dự kiến diện tích, năng suất, sản lượng chè của tỉnh Thái Nguyên năm 2020

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài:

Chè là một trong những mặt hàng nông sản được nhiều người tiêu dùng biết đến về tính hấp dẫn khi sử dụng và tác dụng vốn có đối với cơ thể. Không chỉ ở Việt

Nam, chè đã được nhiều nước sử dụng rộng rãi và từ lâu là một đồ uống truyền thống.

Khi xã hội ngày càng phát triển thì nhu cầu chè ngày càng cao và khi đó sản xuất và

xuất khẩu chè ngày càng tăng để đáp ứng nhu cầu.

Việt Nam được xác định là một trong 8 cội nguồn của cây chè, có điều kiện địa hình, đất đai, khí hậu phù hợp cho cây chè phát triển và cho chất lượng cao. Hiện nay xuất khẩu chè của Việt Nam đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ về khối lượng và kim ngạch tăng nhanh, đem về một khoản ngoại tệ lớn cho ngân sách nhà nước. Xuất khẩu chè đứng thứ ba sau xuất khẩu gạo và cà phê. Sản phẩm chè của Việt Nam đã có mặt trên 118 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó thương hiệu "CheViet" đã được đăng ký và bảo hộ tại 70 thị trường quốc gia và khu vực . Cây chè được trồng nhiều ở các tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên với tổng diện tích là 131.000 ha và dự kiến đến năm 2015 sẽ là 150.000ha. Việt Nam hiện đang là quốc gia đứng thứ 5 trên thế giới về sản lượng cũng như kim ngạch xuất khẩu chè.

Tỉnh Thái Nguyên là vùng trồng chè lớn thứ hai ở Việt Nam sau tỉnh Lâm Đồng, có trên 17.500 ha chè đang cho thu hoạch, năng suất bình quân đạt 90 tạ/ha. Cao hơn 15 tấn/ha so với năng suất bình quân của cả nước. Sản lượng chè búp tươi hàng năm đạt 160.000 tấn/năm, xấp xỉ 25.000 tấn chè khô. Hiện nay cây chè đang được coi là cây trồng chủ lực góp phần xóa đói